|  |  |
| --- | --- |
| ***http://photo.nguyentraionline.org/upload/transferred/nt_standad.png%20* SỞ GD & ĐT HẢI DƯƠNG**  **TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TRÃI** | **KÌ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ LẦN THỨ XIV**  **MÔN LỊCH SỬ LỚP 10** |
| |  | | --- | | **ĐỀ THI ĐỀ XUẤT** | | ***Thời gian làm bài: 180’ (không kể giao đề)***  *(Đề thi có 01 trang, gồm 07 câu)* |

**Câu 1** *(3,0 điểm)*

Trên cơ sở lập bảng về cuộc cách mạng tháng Hai và cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 (về mục tiêu-nhiệm vụ, lãnh đạo, động lực, kết quả và định hướng phát triển), hãy rút ra tính chất của các cuộc cách mạng đó? Vì sao năm 1917 nước Nga phải tiến hành hai cuộc cách mạng?

**Câu 2** *(2,5 điểm)*

Nhà nước và nhân dân Đại Việt trong các thế kỉ X - XV đã làm gì để phát triển kinh tế nông nghiệp? Trên cơ sở chỉ rõ vị trí, ý nghĩa của kinh tế nông nghiệp đối với Đại Việt trong khoảng thời gian đó, hãy nêu suy nghĩ về vị trí, vai trò của nông nghiệp đối với Việt Nam hiện nay.

**Câu 3** *(2,5 điểm)*

Trình bày và nhận xét tổ chức bộ máy nhà nước thời Nguyễn nửa đầu XIX. Thực tiễn đó để lại bài học gì cho công cuộc xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay?

**Câu 4** *(3,0 điểm)*

Dựa trên những cơ sở nào có thể khẳng định: Phong trào Cần vương là đỉnh cao của phong trào yêu nước Việt Nam cuối thế kỉ XIX? Từ thất bại của phong trào, hãy rút ra điều kiện để một cuộc khởi nghĩa nổ ra thành công.

**Câu 5** *(3,0 điểm)*

Phân tích những chuyển biến của Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897 - 1914). Vì sao đầu thế kỉ XX, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập nhưng Việt Nam không thể trở thành một nước tư bản chủ nghĩa?

**Câu 6** *(3,0 điểm)*

So sánh xu hướng bạo động và xu hướng cải cách trong phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX. Vì sao trong cùng thời điểm lịch sử lại xuất hiện hai xu hướng?

**Câu 7** *(3,0 điểm)*

Trình bày ngắn gọn 4 chiến thắng quan trọng nhất của Hồng quân Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945), từ đó rút ra vai trò của Liên Xô trong cuộc chiến tranh đó. Nêu suy nghĩ về những bài học rút ra từ cuộc Thế chiến thứ hai.

------------------------- Hết --------------------------

**Họ và tên thí sinh: ………………………………………. Số báo danh……………………………….**

**Chữ ký giám thị 1: ……………………… Chữ ký giám thị 2:…………………………………………**

|  |  |
| --- | --- |
| ***http://photo.nguyentraionline.org/upload/transferred/nt_standad.png%20* SỞ GD & ĐT HẢI DƯƠNG**  **TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TRÃI** | **KÌ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ LẦN THỨ XIV**  **MÔN LỊCH SỬ LỚP 10** |
| |  | | --- | | **HƯỚNG DẪN CHẤM** | | *(Hướng dẫn chấm gồm 7 trang)* |

**I. Hướng dẫn chung**

1. *Thí sinh có thể trả lời theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản của đáp án thì vẫn cho điểm như đáp án*
2. *Ở từng câu, từng ý chỉ cho điểm tối đa khi:*

* *Trả lời đúng, có phân tích cụ thể*
* *Diễn đạt tốt, chữ viết rõ ràng, đúng chính tả.*

1. *Điểm toàn bài không làm tròn số, để điểm lẻ đến 0,25*

**II. Biểu điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | **Trên cơ sở lập bảng về cuộc cách mạng tháng Hai và cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 (về mục tiêu-nhiệm vụ, lãnh đạo cách mạng, động lực cách mạng, kết quả, định hướng phát triển), hãy rút ra tính chất của các cuộc cách mạng đó? Vì sao năm 1917 nước Nga phải tiến hành hai cuộc cách mạng?** | **3.0** |
| **\* Bảng so sánh…**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Cách mạng tháng Hai 1917** | **Cách mạng tháng Mười 1917** | | Mục tiêu - nhiệm vụ | - Lật đổ chế độ phong kiến Nga hoàng. | - Lật đổ chính quyền tư sản, xác lập nền chuyên chính vô sản | | Lãnh đạo cách mạng | Giai cấp vô sản (đảng Bôn-sê-vích) | Giai cấp vô sản (đảng Bôn-sê-vích) | | Động lực cách mạng | Công nhân, nông dân và binh lính | Công nhân, nông dân và binh lính | | Kết quả | - Lật đổ chế độ phong kiến Nga hoàng  - Hình thành cục diện hai chính quyền song song tồn tại (Xô viết đại biểu công nhân, nông dân và binh lính và Chính phủ tư sản lâm thời của giai cấp tư sản) | - Lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời  - Đưa công nhân, nông dân lên nắm chính quyền, xác lập chế độ xã hội chủ nghĩa | | Định hướng phát triển | - Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa và tiến lên chủ nghĩa xã hội | - Tiến lên chủ nghĩa xã hội. |   **\* Tính chất của các cuộc CM**  **-** CM tháng Hai 1917: Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới  - CM tháng Mười 1917: Cách mạng xã hội chủ nghĩa  **\* Phải tiến hành 2 cuộc CM vì**  *- Xuất phát từ tư tưởng cách mạng không ngừng của chủ nghĩa Mác:* Con đường giải phóng giai cấp công nhân trải qua hai giai đoạn: CMDCTS sau đó chuyển lên làm CMXHCN. Đó là quá trình phát triển cách mạng liên tục, sau khi hoàn thành CMDCTS thì phải ngay lập tức chuyển sang CMXHCN…  *- Xuất phát từ tình hình, yêu cầu thực tiễn của nước Nga:*  + Đầu thế kỉ XX, Nga là nước quân chủ chuyên chế, tàn tích của chế độ phong kiến kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga.Việc Nga hoàng tham gia Chiến tranh thế giới thứ nhất đẩy nước Nga vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng, những mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt... Một cuộc cách mạng bùng nổ là không thể tránh khỏi, đó là bối cảnh đưa tới cuộc CMDCTS tháng Hai (1917)  + Cách mạng tháng Hai đã lật đổ chế độ phong kiến của Nga hoàng, hình thành cục diện hai chính quyền song song tồn tại... Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh và đàn áp quần chúng nhân dân ... vì vậy phải tiếp tục cuộc CMXHCN nhằm lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản...  *+ Do chủ trương của Đảng Bôn-sê-vich đứng đầu là Lê-nin:* Lênin và Đảng Bônsêvich lên án chế độ Nga hoàng, vạch rõ tính chất phi nghĩa của chiến tranh đế quốc, kêu gọi nhân dân “biến chiến tranh đế quốc thành hành động CM”, đưa tới bùng nổ cuộc CMDCTS tháng Hai. Sau CM tháng Hai, để chấm dứt cục diện hai chính quyền song song tồn tại, 4- 1917, Lê-nin thông qua bản Luận cương tháng Tư, chỉ rõ mục tiêu và đường lối chuyển biến từ CMDCTS sang CMXHCN ... | 1.0  0.5  0.5  0.5  0.5 |
| **2** | **Nhà nước và nhân dân Đại Việt trong các thế kỉ X - XV đã làm gì để phát triển kinh tế nông nghiệp? Trên cơ sở chỉ rõ vị trí, ý nghĩa của kinh tế nông nghiệp đối với Đại Việt trong khoảng thời gian đó, hãy nêu suy nghĩ về vị trí, vai trò của nông nghiệp đối với Việt Nam hiện nay.** | **2.5** |
|  | \* **Nhà nước và nhân dân Đại Việt trong các thế kỉ X - XV đã làm gì để phát triển kinh tế nông nghiệp?**  - Công cuộc khai hoang, mở rộng diện tích ngày càng đẩy mạnh…Nhờ đó, vùng châu thổ sông lớn và vùng ven biển được khai phá, nhiều xóm làng mới thành lập.  - Các vua Tiền Lê, Lý hàng năm làm lễ cày tịch điền để khuyến khích nhân dân sản xuất.  - Công tác thủy lợi đặc biệt được chú trọng: thời Tiền Lê, Lý đã chú trọng đào kênh, máng, đắp đê; thời Trần tổ chức chiến dịch đắp đê 1 cách hệ thống (đê *quai vạc*), đặt chức Hà đê để trông coi. Thời Lê sơ, nhà nước cho đắp một số đoạn đê biển, tạo điều kiện cho nhân dân khai hoang, mở rộng ruộng đồng  - Các nhà nước Lý, Trần, Lê sơ đều quan tâm bảo vệ sức kéo cho nông nghiệp. Nhân dân phát triển các loại cây trồng đa dạng trên cả nước: ngoài trồng lúa, khoai, sắn, nhân dân còn trồng dâu nuôi tằm, trồng bông, trồng cây ăn quả, rau đậu…  **\* Vị trí, ý nghĩa của kinh tế nông nghiệp đối với Đại Việt X – XV:**  - Nông nghiệp là ngành kinh tế chủ chốt, là cội nguồn sức mạnh vật chất của đất nước (dĩ nông vi bản).  - Góp phần từng bước đưa đất nước thoát khỏi tình trạng lạc hậu của hơn 1000 năm Bắc thuộc  - Là cơ sở thúc đẩy kinh tế thủ công nghiệp và thương nghiệp phát triển, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ.  - Tạo cơ sở củng cố chế độ quân chủ chuyên chế, ổn định tình hình chính trị - XH, tăng cường sức mạnh của quân đội và quốc phòng… để vừa củng cố vừa giữ vững nền độc lập, nâng cao vị thế của Đại Việt trong khu vực…  **\* Suy nghĩ về vị trí, vai trò của nông nghiệp VN hiện nay**  *- Vị trí:* Nông nghiệp (cùng với nông dân, nông thôn) có vị trí chiến lược trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì nông nghiệp là thế mạnh của Việt Nam, là trụ đỡ của nền kinh tế, góp phần ổn định xã hội, đảm bảo an ninh lương thực và nâng cao vị thế của đất nước  *- Vai trò:* cung cấp lương thực, thực phẩm; góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế khác; tạo tiền đề để công nghiệp hóa, hiện đại hóa; góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội và an ninh quốc phòng, an ninh lương thực; góp phần nâng cao vị thế đất nước (Việt Nam đứng hàng đầu thế giới về xuất khẩu nông sản)… | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **3** | **Trình bày và nhận xét tổ chức bộ máy nhà nước thời Nguyễn nửa đầu XIX. Thực tiễn đó để lại bài học gì cho công cuộc xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay?** | **2.5** |
|  | **\* Tổ chức bộ máy nhà nước thời Nguyễn nửa đầu XIX**  *- Thời Gia Long:* xây dựng thể chế quân chủ quan liêu chuyên chế, trong đó vua là người đứng đầu triều đình và toàn quyền quyết định mọi công việc hệ trọng, dưới vua có 6 bộ; địa phương chia thành 3 khu vực (Bắc Thành, Gia Định Thành, Trực dinh)… Lần đầu tiên đơn vị hành chính được sắp xếp quy củ trong một đất nước thống nhất, nhưng bộ máy chính quyền còn cồng kềnh, chưa có khả năng tập trung quyền lực…  - 1831 - 1832 Minh Mạng thực hiện cuộc cải cách hành chính lớn: Ở trung ương, ngoài 6 bộ còn có các viện và các cơ quan chuyên trách như Đô sát viện, Nội các, Cơ mật viện. Đặc biệt Minh Mạng đã tiến hành cuộc cải cách hành chính từ cấp trung ương đến cấp cơ sở, bãi bỏ Bắc Thành và Gia Định thành, chia cả nước thành 30 tỉnh và một phủ (Thừa Thiên); dưới là các phủ, huyện, châu, tổng, xã, thôn (như cũ).… -> Tổ chức bộ máy nhà nước hoàn thiện, chặt chẽ hơn…  - Nhà Nguyễn thi hành nhiều chính sách để bảo vệ quyền uy tuyệt đối của Hoàng đế (đặt lệ Tứ bất); tuyển chọn quan lại lúc đầu từ những người trước đây theo Nguyễn Ánh; sau chủ yếu thông qua giáo dục, khoa cử.  **\* Nhận xét**  - Triều Nguyễn ra sức tổ chức bộ máy nhà nước theo mô hình tập quyền chuyên chế khẳng định uy quyền tuyệt đối của Hoàng đế, củng cố quyền lực của vương triều và củng cố địa vị cai trị của dòng họ. Đây là sự kế thừa cách thức tổ chức bộ máy nhà nước của các triều đại phong kiến Việt Nam trước đó, đặc biệt là triều Lê sơ.  - Vương triều Nguyễn đã đạt được những thành tựu nhất định: xây dựng bộ máy cai trị tương đối hoàn chỉnh từ trung ương đến các địa phương, trên một quốc gia thống nhất với vùng lãnh thổ rộng lớn, tương đương với Việt Nam hiện nay… tuy nhiên, việc củng cố bộ máy nhà nước quân chủ chuyên chế so với thời đại đã không còn phù hợp…  - Để lại những bài học kinh nghiệm quý cho công cuộc xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước ở các thời kì sau (đặc biệt là cải cách hành chính của Minh Mạng với việc phân chia các tỉnh rất khoa học, làm cơ sở cho sự phân chia các đơn vị hành chính hiện nay)  **\* Bài học:**  - Xây dựng bộ máy nước thống nhất, chặt chẽ, tinh gọn hiệu quả, tuyển chọn và trọng dụng nhân tài…  - Trong xây dựng bộ máy nhà nước nói riêng và quản lý đất nước nói chung, lực lượng lãnh đạo phải có tầm nhìn chiến lược, đặt lợi ích dân tộc lên trên lợi ích giai cấp… | 0.5  0.5  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **4** | **Dựa trên những cơ sở nào có thể khẳng định: Phong trào Cần vương là đỉnh cao của phong trào yêu nước Việt Nam cuối thế kỉ XIX? Từ thất bại của phong trào, hãy rút ra điều kiện để một cuộc khởi nghĩa nổ ra thành công.** | **3.0** |
|  | **\* Những cơ sở khẳng định phong trào Cần vương là đỉnh cao…**  - Đây là phong trào mang tính tự giác, được phát động và lãnh đạo bởi văn thân sĩ phu đứng đầu là vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết, mang tính dân tộc và nhân dân sâu sắc  - Thời gian: diễn ra liên tục, bền bỉ, quyết liệt kéo dài trong suốt 12 năm cuối thế kỉ XIX mới chấm dứt.  - Xác định đúng kẻ thù và mục tiêu đấu tranh: kẻ thù là đế quốc và phong kiến đầu hàng; mục tiêu rõ ràng là chống thực dân Pháp xâm lược, chống phong kiến đầu hàng, giành độc lập, khôi phục chế độ phong kiến tiến bộ.  - Phong trào diễn ra trên quy mô rộng lớn, từ miền đồng bằng đến miền núi, khắp các tỉnh Bắc Kì và Trung Kì với hàng trăm cuộc khởi nghĩa; thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia…  - Nhiều cuộc khởi nghĩa có trình độ tổ chức cao, cách đánh linh hoạt mưu trí (tiêu biểu là khởi nghĩa Hương Khê) – dẫn chứng…  - So với các cuộc khởi nghĩa khác trong cùng thời gian (phong trào nông dân Yên Thế, các phong trào đấu tranh của nông dân, binh lính và các dân tộc ít người có quy mô nhỏ hơn, tính chất chủ yếu là tự vệ, tự phát với mục tiêu bảo vệ cuộc sống) … -> PTCV chính là đỉnh cao của phong trào chống Pháp cuối XIX.  **\* Từ thất bại của phong trào, hãy nêu suy nghĩ về điều kiện để một cuộc khởi nghĩa nổ ra thành công**  **- Nguyên nhân thất bại**  + Tương quan lực lượng chênh lệch: Quân Pháp thiện chiến, trang bị tốt hơn, đã khuất phục được triều đình Huế, thiết lập được bộ máy cai trị nên có điều kiện tập trung lực lượng đàn áp (trong khi nghĩa quân chưa được chuẩn bị đầy đủ)…  + Thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn: ngọn cờ phong kiến cuối thế kỉ XIX đã trở nên lỗi thời, do đó không đủ sức tập hợp, đoàn kết được sức mạnh toàn dân. Phương thức chủ yếu là vũ trang, thủ hiểm; chưa chú ý xây dựng sức mạnh vật chất để chiến đấu lâu dài…  + Phong trào vẫn mang tính chất địa phương; chưa phối hợp, liên kết chặt chẽ giữa các cuộc khởi nghĩa để thống nhất lực lượng, phát triển thành phong trào toàn quốc…  + Thiếu giai cấp tiên tiến, đủ năng lực lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa …  **- Điều kiện để một cuộc khởi nghĩa thắng lợi:** Phải có giai cấp lãnh đạo tiên tiến, đủ năng lực tập hợp, lãnh đạo phong trào; có đường lối lãnh đạo đúng đắn, phát huy được sức mạnh toàn dân; có sự chu đáo về mọi mặt nhất là về lực lượng; nổ ra đúng thời điểm, thời cơ chín muồi… | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.5 |
| **5** | **Phân tích những chuyển biến của Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897 - 1914). Vì sao đầu thế kỉ XX, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập nhưng Việt Nam không thể trở thành một nước tư bản chủ nghĩa?** | **3.0** |
|  | **\* Phân tích những chuyển biến của Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất:**  **\* Về kinh tế:**  ***-*** Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa từng bước du nhập vào VN làm tan rã dần nền kinh tế tự nhiên.  - Cơ cấu kinh tế VN bước đầu thay đổi, đa dạng hơn (về cơ cấu ngành, thành phần và vùng kinh tế)... Cơ sở hạ tầng, diện mạo các đô thị cũng thay đổi theo chiều hướng văn minh, tiến bộ hơn...  - Tính chất nền kinh tế: từ một nền kinh tế phong kiến thuần túy trở thành một nền kinh tế thuộc địa, phụ thuộc vào Pháp.  - Hạn chế: tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam bị vơi cạn. Thực dân Pháp không du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa mà vẫn duy trì lối bóc lột phong kiến nên kinh tế Việt Nam phiến diện, lạc hậu.  **\* Về xã hội:**  ***- XHVN phân hóa ngày càng sâu sắc:*** Những giai cấp cũ (địa chủ, nông dân) bị phân hóa, những lực lượng xã hội mới xuất hiện (giai cấp công nhân, tầng lớp tư sản và tiểu tư sản)... Sự biến đổi này tạo điều kiện bên trong cho cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng mới đầu thế kỉ XX.  ***- Tính chất xã hội thay đổi:*** từ xã hội phong kiến độc lập, thuần túy dần trở thành xã hội thuộc địa nửa phong kiến với những tàn tích phong kiến hết sức nặng nề.  - ***Mâu thuẫn xã hội:*** chồng chéo, sâu sắc hơn, nổi bật là mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp (mâu thuẫn dân tộc), giữa nông dân với địa chủ phong kiến (mâu thuẫn giai cấp), trong đó mâu thuẫn dân tộc là chủ yếu.  *-* ***Yêu cầu của xã hội:*** chống đế quốc giành độc lập dân tộc (nhiệm vụ dân tộc) và chống phong kiến giành ruộng đất cho nông dân (nhiệm vụ dân chủ), trong đó chống đế quốc là nhiệm vụ hàng đầu. Khuynh hướng phong kiến không đáp ứng được yêu cầu nền cần phải thay thế bằng một khuynh hướng cứu nước mới.  **\* Về văn hóa – giáo dục – tư tưởng**  - Pháp du nhập văn hoá phương Tây, trong đó có văn hoá Pháp (chủ yếu là văn hoá nô dịch) để phục vụ cho việc cai trị bóc lột, hình thành một lực lượng trí thức Tây học; không xoá bỏ văn hoá, tư tưởng phong kiến để dễ cai trị...  - Tư tưởng dân chủ tư sản dần được đưa vào (tư tưởng Nho giáo bị hạ bệ), giúp một số trí thức nho học chuyển biến về lập trường, tư tưởng, tiếp nhận và khởi xướng nên khuynh hướng cứu nước mới – KH DCTS đầu thế kỉ XX.  ***\* Nguyên nhân phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa du nhập vào Việt Nam, nhưng Việt Nam không thể trở thành một nước tư bản chủ nghĩa:***  - Về kinh tế: thực dân Pháp không du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa vào Việt Nam mà vẫn duy trì quan hệ kinh tế phong kiến, kết hợp hai phương thức bóc lột để thu nhiều lợi nhuận, đồng thời kìm hãm kinh tế Việt Nam …  - Về chính trị: Pháp không xóa bỏ giai cấp địa chủ phong kiến mà dung dưỡng, biến một bộ phận của giai cấp này (đại địa chủ) thành tay sai, phục vụ cho mục đích thống trị, áp bức bót lột và khai thác. Cấu trúc xã hội phong kiến không bị phá vỡ hoàn toàn, nhất là các vùng nông thôn  => Do chính sách trên, những tàn tích phong kiến ở Việt Nam còn rất nặng nề, trở thành vật cản đối với sự phát triển của đất nước. Do đó Việt Nam không thể phát triển một cách bình thường lên chủ nghĩa tư bản. | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.5 |
| **6** | **So sánh xu hướng bạo động và xu hướng cải cách trong phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX. Vì sao trong cùng thời điểm lịch sử lại xuất hiện hai xu hướng?** |  |
|  | **\* Điểm giống**  - *Về động cơ:* đều xuất phát từ chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, kế thừa và phát huy truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất chống ngoại xâm của nhân dân VN  - *Về mục tiêu*: giành độc lập dân tộc với xây dựng 1 xã hội tiến bộ theo khuynh hướng TBCN  - *Về tư tưởng chính trị:* đều theo khuynh hướng dân chủ tư sản  - *Về lãnh đạo:* là các văn thân sĩ phu tư sản hóa  - *Về lực lượng tham gia*: được đông đảo nhân dân hưởng ứng…  - *Về kết quả - ý nghĩa:* bị thực dân Pháp đàn áp, nhưng đều góp phần cổ vũ mạnh mẽ lòng yêu nước của nhân dân, chuẩn bị điều kiện cho phong trào đấu tranh mới sau này  - *Hạn chế:* chỉ xác định được một trong hai kẻ thù, một trong hai nhiệm vụ; thấy được tầm quan trọng của quần chúng nhân dân nhưng thiếu niềm tin vào sức mạnh của họ, chưa thấy được vai trò quyết định của công nhân và nông dân; quá nhấn mạnh 1 phương pháp đấu tranh; thấy được sự cần thiết kết hợp chuẩn bị bên trong với giúp đỡ bên ngoài nhưng do ảo tưởng kẻ thù nên xác định đồng minh chưa đúng …  **\* Điểm khác**  + *Về chủ trương, phương pháp:* Xu hướng bạo động do PBC làm đại diện, chủ trương cầu ngoại viện, bí mật chuẩn bị lực lượng để bạo động, dựa vào ngôi vua để đánh Pháp, giành độc lập dân tộc. Xu hướng cải cách do PCT đại diện chủ trương cải cách dân chủ, đòi dân quyền, khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh, coi đó là 1 điều kiện để tiến tới độc lập, không tán thành chủ trương của PBC  + *Phương thức hoạt động:* xu hướng bạo động là bí mật bất hợp pháp, thông qua tổ chức; xu hướng cải cách là công khai hợp pháp, không qua tổ chức chính trị nào  + *Xác định kẻ thù:* xu hướng bạo động xác định kẻ thù là đế quốc Pháp, còn xu hướng cải cách là vua quan phong kiến hủ bại  + *Đồng minh:* xu hướng bạo động chủ trương nhờ Nhật, còn xu hướng cải cách chủ trương dựa vào đế quốc Pháp.  + *Nhiệm vụ, mục tiêu trước mắt:* xu hướng bạo động của Phan Bội Châu xác định là chống Pháp (nhấn mạnh vấn đề giải phóng dân tộc, cứu nước để cứu dân); còn xu hướng cải cách là chống phong kiến (Nhấn mạnh cải cách dân chủ, cứu dân để cứu nước)  + *Địa bàn hoạt động*: bạo động rộng lớn hơn, cả trong và ngoài nước, cải cách: trong nước (Bắc Kì, Trung Kì)  + *Lực lượng:* bạo động lực lượng hạn hẹp hơn, chủ yếu giới hạn trong bộ phận tầng lớp trên. Cải cách: nhiều tầng lớp xã hội, chủ yếu là tầng lớp dưới  **\* Nguyên nhân cùng một điều kiện lịch sử nhưng có 2 xu hướng**  *- Do sự khác nhau về nhận thức thực tiễn, quan điểm của người đại diện và đề xướng:* Phan Bội Châu chỉ nhìn thấy mâu thuẫn dân tộc, Phan Châu Trinh chỉ nhìn thấy mâu thuẫn giai cấp; Phan Bội Châu muốn giải phóng đất nước, cứu nước rồi mới cứu dân; PCT muốn bồi dưỡng lực lượng cứu nước trước, cứu dân trước cứu nước sau…  *- Do sự khác nhau trong việc tiếp thu ảnh hưởng tư tưởng dân chủ tư sản của người đại diện và đề xướng*  *+ Về mức độ nhận thức, tiếp thu tư tưởng tư sản*: người đề xướng và đại diện xu hướng bạo động tiếp thu không sâu sắc bằng của người đề xướng và đại diện cho xu hướng cải cách  *+ Do ảnh hưởng tư tưởng DCTS bên ngoài khác nhau:* Phan Bội Châu chịu ảnh hưởng của tư tưởng tự cường của Nhật, nảy sinh tư tưởng dựa Nhật đánh Pháp. Phan Châu Trinh chịu ảnh hưởng của tư tưởng cải cách của Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu ở Trung Quốc nên chủ trương dựa vào Pháp để canh tân đất nước  *- Do truyền thống quê hương, về mức độ tác động của chính sách khai thác thuộc địa của Pháp đến địa phương người đại diện và đề xướng khác nhau:* Phan Bội Châu sinh tại Nghệ An, nơi có truyền thống yêu nước, đấu tranh vũ trang, vì vậy đề cao đấu tranh vũ trang giành độc lập; Phan Châu Trinh sinh tại Quảng Nam, nơi có cửa biển Hội An, Đà Nẵng - có truyền thống giao lưu buôn bán; là 1 trong những trung tâm khai thác thuộc địa của Pháp, dân trí cao hơn … bởi vậy ông đề cao cải cách dân chủ. | 1.0  1.0  0.25  0.5  0.25 |
| **7** | **Trình bày ngắn gọn 4 chiến thắng quan trọng nhất của Hồng quân Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945), từ đó rút ra vai trò của Liên Xô trong cuộc chiến tranh đó. Nêu suy nghĩ về những bài học rút ra từ cuộc Thế chiến thứ hai.** | **3.0** |
|  | ***\** Trình bày ngắn gọn 4 chiến thắng quan trọng nhất của Hồng quân Liên Xô…**  ***- Chiến thắng Matxcơva***  + Cuối năm 1941 quân Đức mở cuộc tấn công mãnh liệt và Matxcơva nhưng bị Hồng quân Liên Xô bẻ gãy. 12/1941, Hồng quân Liên Xô do tướng Giu cốp chỉ huy làm nên chiến thắng Matxcơva, đẩy lùi quân Đức khỏi cửa ngõ thủ đô.  + Ý nghĩa: Chiến thắng Matxcơva đã đánh thiệt hại nặng nề đạo quân trung tâm của Đức, làm phá sản chiến lược chiến tranh chớp nhoáng của Hitle. Quân Đức phải chuyển mũi nhọn tấn công xuống phía nam; thúc đẩy sự hình thành Mặt trận Đồng minh chống PX (1/1/1942)  ***- Chiến thắng Xtalingrat***  + Trong trận Xtalingrat (11/1942-> 2/1943): Hồng quân Liên Xô đã tấn công, bao vây, tiêu diệt và bắt sống toàn bộ đội quân tinh nhuệ của Đức gồm 33 vạn quân do thống chế Pao lút chỉ huy  + Ý nghĩa: tạo nên bước ngoặt, làm xoay chuyển tình thế của chiến tranh. Ưu thế chuyển từ phe Trục sang phe Đồng minh. Từ đây Liên Xô và phe Đồng minh chuyển sang tấn công đồng loạt trên các mặt trận.  ***- Trận tấn công Béc-lin***  + Giữa 4/1945: Hồng quân Liên Xô bắt đầu mở cuộc tấn công Béc-lin, đập tan sự kháng cự của hơn 1 triệu quân Đức. 30/4/1945, lá cờ đỏ búa liềm của Hồng quân Liên Xô được cắm trên nóc tòa nhà quốc hội Đức. Hitle tự sát. 9/5/1945 Đức đầu hàng không điều kiện  + YN: chiến thắng Béc-lin là đòn quyết định cuối cùng tiêu diệt phát xít Đức, buộc chính phủ mới của phát xít Đức kí hiệp định đầu hàng không điều kiện. Chiến tranh chấm dứt ở châu Âu.  ***- Chiến thắng đạo quân Quan Đông của Nhật (8-1945):***  + Thực hiện cam kết trong hội nghị Ianta, 6/8/1945 Liên Xô tuyên chiến với Nhật, sau đó đánh tan đạo quân Quan Đông – đạo quân chủ lực của quân đội Nhật tại đông bắc Trung Quốc…  + Thắng lợi này của Hồng quân Liên Xô đã góp phần quan trọng buộc quân phiệt Nhật kí hiệp ước đầu hàng đồng minh không điều kiện (15-8-1945), kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai  *(Nếu HS chọn phân tích trận Cuốc - xcơ thì vẫn cho điểm, nhưng không vượt quá số điểm của vế 1)*  **\* Vai trò của Liên Xô trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai:**  - Là lực lượng đi đầu, là một trọng những lực lượng chủ chốt, góp phần quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, kết thúc chiến tranh…  **\* Suy nghĩ về những bài học rút ra từ Chiến tranh thế giới thứ hai**  - Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất trong lịch sử nhân loại. Ngoại trừ Mĩ, còn lại hầu hết những nước tham chiến dù là thắng hay bại trận đều bị chiến tranh tàn phá nặng nề, phải trả giá rất đắt …  - Do đó, chiến tranh không phải là giải pháp tốt trong quan hệ quốc tế. Mọi tranh chấp, xung đột cần phải được giải quyết bằng biện pháp hòa bình. Cần phản đối, lên án gay gắt, ngăn chặn kịp thời mọi cuộc chiến tranh dưới bất kỳ qui mô, hình thức nào… | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.5  0.25  0.25 |

**-------------HẾT------------**